

Câu 1 (SBT – KNTT). Chất nào sau đây thuộc loại ester?

- A. HCOOCH_3 . B. CH_3COOH .
C. HCOOH . D. CH_3COCH_3 .

Câu 2 (SBT – KNTT). Ester được tạo bởi ethanol và formic acid có công thức cấu tạo là

- A. HCOOCH_3 . B. $\text{CH}_3\text{COOC}_2\text{H}_5$. C. HCOOC_2H_5 . D. $\text{CH}_3\text{COOCH}_3$.

Câu 3 (SBT – KNTT). Acid nào sau đây thuộc loại acid béo?

- A. HCOOH . B. CH_3COOH .
C. $\text{C}_2\text{H}_5\text{COOH}$. D. $\text{C}_{17}\text{H}_{31}\text{COOH}$

Câu 4 (SBT – KNTT). Chất nào sau đây thường được dùng làm xúc tác cho phản ứng điều chế ester từ carboxylic acid và alcohol?

- A. Hydrochloric acid. B. Sulfuric acid.
C. Sulfurous acid. D. Nitric acid.

Câu 5 (SBT – KNTT). Thủy phân methyl propanoate trong môi trường acid thu được sản phẩm gồm:

- A. CH_3COOH và $\text{C}_3\text{H}_7\text{OH}$. B. CH_3COOH và $\text{C}_2\text{H}_5\text{OH}$.
C. $\text{C}_2\text{H}_5\text{COOH}$ và $\text{C}_2\text{H}_5\text{OH}$. D. $\text{C}_2\text{H}_5\text{COOH}$ và CH_3OH .

Câu 6 (SBT – KNTT). Chất nào sau đây là thành phần chính của xà phòng?

- A. $\text{C}_6\text{H}_5\text{COONa}$. B. $\text{C}_{17}\text{H}_{35}\text{COONa}$.
C. $\text{CH}_3[\text{CH}_2]_{11}\text{OSO}_3\text{Na}$. D. $\text{CH}_3[\text{CH}_2]_{11}\text{SO}_3\text{Na}$.

Câu 7 (SBT – KNTT). Ethyl propanoate là ester tạo nên mùi thơm đặc trưng của quả dứa. Công thức của ethyl propanoate là

- A. $\text{CH}_3\text{COOC}_2\text{H}_5$. B. $\text{C}_2\text{H}_5\text{COOCH}_2\text{CH}_2\text{CH}_3$.
C. $\text{CH}_3\text{COOCH}_2\text{CH}_2\text{CH}_3$. D. $\text{C}_2\text{H}_5\text{COOC}_2\text{H}_5$.

Câu 8 (SBT – KNTT). Công thức cấu tạo nào sau đây là của chất béo glyceryl trioleate (triolein)?

- A. $(\text{C}_{17}\text{H}_{35}\text{COO})_3\text{C}_3\text{H}_5$. B. $(\text{C}_{17}\text{H}_{33}\text{COO})_3\text{C}_3\text{H}_5$.
C. $(\text{C}_{17}\text{H}_{31}\text{COO})_3\text{C}_3\text{H}_5$. D. $(\text{C}_{16}\text{H}_{33}\text{COO})_3\text{C}_3\text{H}_5$.

Câu 9 (SBT – KNTT). Quần áo bị dính bẩn bởi dầu lỵn (dầu nhờn). Nên sử dụng chất nào sau đây để loại bỏ vết bẩn đó?

- A. Dung dịch muối ăn. B. Chất giặt rửa tổng hợp.
C. Dung dịch HCl . D. Dung dịch NaOH .

Câu 10 (SBT – KNTT). Dầu mỡ khi chiên rán nhiều lần thường có mùi khó chịu do nguyên nhân chính là dầu mỡ bị

- A. thủy phân. B. xà phòng hoá. C. oxi hoá. D. hydrogen hoá.

Câu 11 (SBT – KNTT). Cho vào ba ống nghiệm, mỗi ống 1 mL ethyl acetate, sau đó cho vào mỗi ống các chất sau:

- Ống nghiệm (1): 2 mL nước cất.
- Ống nghiệm (2): 2 mL dung dịch H_2SO_4 20%.
- Ống nghiệm (3): 2 mL dung dịch NaOH 30%.

Lắc đều ba ống nghiệm rồi đặt ba ống trong nồi cách thủy ở nhiệt độ $60 - 70^\circ\text{C}$.

Sau một thời gian, thể tích lớp ester còn lại trong ba ống theo thứ tự giảm dần là:

- A. (3) > (2) > (1). B. (2) > (3) > (1). C. (1) > (2) > (3). D. (1) > (3) > (2).

Câu 12 (SBT – CTST). Trong số các vật phẩm tiêu dùng sau: xà phòng bánh, dầu gội đầu, nước rửa bát và baking soda (NaHCO_3), số vật phẩm có thành phần chất giặt rửa tự nhiên và tổng hợp là

- A. 1. B. 2. C. 3. D. 4.